

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Phòng thi: 1

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110001	VŨ TRẦN KHÁNH	AN	12/05/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Phú
2	110002	BÙI DIỆP	ANH	04/07/2007	Bệnh viện đa khoa Ninh Bình	THCS Khánh Phú
3	110003	NGUYỄN HÀ MAI	ANH	05/11/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
4	110004	ĐẶNG HOÀNG BẢO	ANH	16/05/2007	Bệnh viện phụ sản tỉnh Nam Định	THCS Đinh Tiên Hoàng
5	110005	PHẠM MAI	ANH	07/05/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Lê Hồng Phong
6	110006	TỔNG MAI	ANH	08/06/2007	Bệnh viện phụ sản Trung Ương - Hà Nội	THCS Đinh Tiên Hoàng
7	110007	LÊ NGUYỄN DUY	ANH	27/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Tiến
8	110008	TÔ PHƯƠNG	ANH	11/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
9	110009	HOÀNG THỊ HỒNG	ANH	21/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
10	110010	PHÙNG THỊ PHƯƠNG	ANH	07/05/2007	Trung tâm y tế TX Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
11	110011	ĐINH THỊ TÂM	ANH	24/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
12	110012	TRƯƠNG THỰC	ANH	04/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110013	NGUYỄN TUẤN	ANH	26/12/2007	Thanh Oai - Hà Tây	THCS Yên Thịnh
14	110014	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	18/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
15	110015	NGUYỄN THIỆN	BẢO	02/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
16	110016	NGUYỄN MAI	BÌNH	29/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
17	110017	HOÀNG TIẾN	BÌNH	08/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
18	110018	TRỊNH TUỆ	BÌNH	01/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
19	110019	PHẠM NGỌC NGÂN	CHÂM	19/12/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
20	110020	TRỊNH MINH	CHÂU	28/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	110021	ĐẶNG KHÁNH	CHI	21/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
22	110022	HOÀNG MAI	CHI	16/12/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thị trấn Nho Quan
23	110023	HOÀNG PHƯƠNG	CHI	10/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110024	PHẠM QUỲNH	CHI	19/09/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110025	NGUYỄN THÙY	CHI	16/12/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110026	HOÀNG BÍCH	DIỆU	09/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
3	110027	TRẦN PHƯƠNG	DIỆU	15/09/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Hoà
4	110028	NGUYỄN MAI	DIỄM	15/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
5	110029	ĐẶNG TUẤN	DŨNG	29/10/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cư
6	110030	ĐỖ ĐĂNG	DƯƠNG	30/04/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
7	110031	PHẠM HOÀNG	DƯƠNG	27/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
8	110032	ĐINH THỊ THÙY	DƯƠNG	15/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
9	110033	ĐINH THÙY	DƯƠNG	22/11/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Phong
10	110034	NGUYỄN VĂN MINH	ĐỨC	24/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
11	110035	VŨ HẰNG	GIANG	01/09/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
12	110036	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	03/01/2007	Thị xã Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
13	110037	NGUYỄN NGỌC CHÂU	GIANG	30/11/2007	Bệnh viện phụ sản Trung Ương Hà Nội	THCS Lê Hồng Phong
14	110038	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	01/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
15	110039	PHẠM THỊ HƯƠNG	GIANG	20/03/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Phong
16	110040	PHẠM NGUYỄN	GIÁP	28/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
17	110041	NGUYỄN ĐỨC	HÀ	19/05/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Thị trấn Me
18	110042	AN NGÂN	HÀ	09/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
19	110043	NGUYỄN NGỌC	HÀ	08/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
20	110044	VŨ THỊ VIỆT	HÀ	26/07/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Tân
21	110045	LÃ HỒNG	HẠNH	29/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
22	110046	ĐẶNG HOÀNG	HẢI	16/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
23	110047	BÙI THIÊN	HẢI	16/05/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Thượng
24	110048	ĐỖ MINH	HẰNG	02/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110049	BÙI THU	HẰNG	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
2	110050	TỔNG THU	HẰNG	07/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
3	110051	NGUYỄN THÚY	HIỀN	04/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
4	110052	DƯƠNG ĐỨC	HIỆP	02/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
5	110053	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	HOA	13/04/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Quỳnh Lưu
6	110054	TRẦN THU	HÒA	01/07/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110055	ĐOÀN ĐỨC	HUY	02/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
8	110056	VŨ QUANG	HUY	05/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Trấn
9	110057	PHẠM THANH	HUYỀN	27/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
10	110058	ĐỖ THU	HUYỀN	03/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
11	110059	LƯU DANH	HÙNG	05/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Sinh
12	110060	NGUYỄN HUY	HÙNG	28/12/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Thị trấn Me
13	110061	LÊ THẢO	HƯƠNG	06/12/2007	Bệnh viện Ninh Bình	THCS Đồng Giao
14	110062	NGUYỄN TRẦN PHÚC	KHANG	13/07/2007	Bệnh viện Yên Mô	THCS Lý Tự Trọng
15	110063	HOÀNG TUẤN	KHANG	06/07/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
16	110064	NGUYỄN LÊ MINH	KHANH	11/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
17	110065	ĐINH NAM	KHÁNH	02/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110066	LÊ NGỌC	KHÁNH	18/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân
19	110067	ĐOÀN MINH	KHUÊ	18/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
20	110068	NGUYỄN PHƯƠNG	LAN	11/12/2007	Bệnh viện Kim Sơn	THCS Khánh Thành
21	110069	TRỊNH THỊ HƯƠNG	LAN	16/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
22	110070	NGUYỄN CẨM	LINH	15/02/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	THCS Lê Hồng Phong
23	110071	NGUYỄN ĐĂNG	LINH	20/11/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110072	DƯƠNG GIA	LINH	06/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110073	PHẠM HÀ PHƯƠNG	LINH	17/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
2	110074	TỔNG MAI	LINH	15/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
3	110075	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	25/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
4	110076	TRẦN THỊ DIỆU	LINH	03/12/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110077	NGUYỄN THỊ HÀ	LINH	04/09/2007	Bệnh viện Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Phát Diệm
6	110078	LÃ THỊ THÙY	LINH	11/07/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Trấn
7	110079	ĐÌNH THÙY	LINH	10/09/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
8	110080	PHẠM ĐỨC	LONG	30/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
9	110081	ĐOÀN PHAN HẢI	LONG	27/08/2007	Bỉm Sơn - Thanh Hóa	THCS Đồng Giao
10	110082	NGUYỄN PHÚ	LỘC	30/10/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
11	110083	TRẦN HOÀNG KHÁNH	LY	26/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
12	110084	ĐÌNH THỊ KHÁNH	LY	19/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110085	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	07/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
14	110086	VŨ CHI	MAI	23/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Phong
15	110087	TRẦN PHƯƠNG	MAI	13/09/2007	Bệnh viện Kim Sơn	THCS Phát Diệm
16	110088	VŨ NGỌC	MINH	13/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
17	110089	ĐẶNG NHẬT	MINH	07/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
18	110090	NGUYỄN NHẬT	MINH	01/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Tiến
19	110091	NGÔ TUẤN	MINH	12/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
20	110092	PHẠM VŨ HỒNG	MINH	19/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	110093	PHẠM NGỌC	MY	08/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
22	110094	TRẦN NGỌC TRÀ	MY	02/09/2007	Trung tâm y tế Nho Quan	THCS Lý Tự Trọng
23	110095	TRẦN NGÔ THANH	NGA	08/12/2007	Đồng Hới - Quảng Bình	THCS Ninh Thành
24	110096	THÁI THỊ LINH	NGA	16/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thi sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110097	LÊ BẢO	NGÂN	27/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
2	110098	TRẦN HOÀNG	NGÂN	28/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Phong
3	110099	BÙI MINH	NGÂN	13/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Vân
4	110100	LÊ BẢO	NGỌC	06/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
5	110101	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	28/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
6	110102	NGUYỄN HẠNH	NGUYỄN	09/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110103	PHẠM KHÔI	NGUYỄN	06/12/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Phong
8	110104	TRỊNH THẢO	NGUYỄN	27/11/2007	Bệnh viện Yên Mô	THCS Yên Thịnh
9	110105	TÔ THỊ HẠNH	NGUYỄN	28/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
10	110106	ĐÀO MINH	NGUYỆT	02/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
11	110107	NGUYỄN THỊ THANH	NHÂN	31/10/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Long
12	110108	ĐỖ TẠ	NHÂN	09/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
13	110109	ĐOÀN ĐỖ YẾN	NHI	23/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110110	KIỀU TÚ	NHI	14/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
15	110111	NGUYỄN ĐÌNH	PHÁT	30/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
16	110112	TRẦN HÀ	PHƯƠNG	01/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đức Long
17	110113	NGUYỄN LAN	PHƯƠNG	30/07/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
18	110114	ĐÌNH MAI	PHƯƠNG	01/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Nhất
19	110115	NGUYỄN MAI	PHƯƠNG	21/02/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Phú
20	110116	ĐÌNH THU	PHƯƠNG	28/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	110117	NGUYỄN THU	PHƯƠNG	19/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
22	110118	NGUYỄN VIỆT	PHƯƠNG	24/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
23	110119	DƯƠNG ĐÌNH	QUANG	26/03/2007	TP Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
24	110120	NGUYỄN THÁI	QUÂN	29/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thi sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110121	ĐỖ	QUYÊN	21/09/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110122	NGUYỄN XUÂN	THAO	29/10/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110123	PHẠM TIẾN	THÀNH	09/05/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Thắng
4	110124	VŨ TIẾN	THÀNH	26/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110125	QUÁCH PHƯƠNG	THẢO	02/03/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
6	110126	VŨ PHƯƠNG	THẢO	24/02/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Văn Phương
7	110127	VŨ PHƯƠNG	THẢO	30/06/2007	Trung tâm y tế thị xã Tam Điệp	THCS Đồng Giao
8	110128	PHẠM THANH	THẢO	04/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110129	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	04/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
10	110130	VŨ ĐÌNH MINH	THIỆN	02/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
11	110131	ĐINH HIẾU	THUẬN	01/02/2007	Trạm y tế xã khánh Vân	THCS Trương Hán Siêu
12	110132	NGUYỄN THANH	THÚY	09/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110133	VŨ ANH	THƯ	26/09/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110134	TRẦN NGỌC KHÁNH	THƯ	22/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
15	110135	DƯƠNG MAI	THƯƠNG	10/03/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Xích Thổ
16	110136	MAI HIỀN	TRANG	25/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110137	PHẠM THỊ KIỀU	TRANG	27/02/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Phong
18	110138	ĐỖ THỊ QUỲNH	TRANG	26/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân
19	110139	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	27/08/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Yên Thắng
20	110140	ĐẶNG BẢO	TRÂM	29/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110141	HÀ MINH	TRIẾT	26/06/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Thị trấn Me
22	110142	ĐINH THỊ ÁNH	TUYẾT	08/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110143	VŨ ĐĂNG	TÚ	14/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
24	110144	NGUYỄN QUỐC	VƯƠNG	09/11/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110145	NGUYỄN SONG HÀ VY	17/04/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Khánh Thượng
2	110146	NGUYỄN THỊ BẢO YẾN	17/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
3	110147	QUÁCH THỊ HẢI YẾN	09/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Đức Long

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 3 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Địa lí

Phòng thi: 8

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110148	ĐINH LÊ Ý	AN	09/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110149	PHẠM AN NGỌC	ANH	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Xuân
3	110150	NGUYỄN ĐẶNG NGỌC	ANH	10/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
4	110151	LÃ ĐỨC	ANH	22/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
5	110152	NGUYỄN HỒNG	ANH	15/01/2007	Thị xã Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
6	110153	NGUYỄN HỮU HOÀNG	ANH	06/03/2007	Bệnh Viện đa khoa Vĩnh Phúc	THCS Lý Tự Trọng
7	110154	NGUYỄN LÊ HIỀN	ANH	01/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
8	110155	ĐINH NGỌC	ANH	01/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110156	BÙI PHƯƠNG	ANH	03/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
10	110157	ĐẶNG PHƯƠNG	ANH	28/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
11	110158	NGUYỄN THỊ MINH	ÁNH	11/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
12	110159	ĐẶNG THỊ NGỌC	ÁNH	16/07/2007	Bệnh viện Hoa Lư	THCS Ninh Mỹ
13	110160	LÊ THỊ THUỖ	CHÂM	17/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110161	ĐINH THỊ THANH	CHÚC	04/05/2007	Trung tâm y tế Nho Quan	THCS Gia Tường
15	110162	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	13/02/2007	Yên Quang - ý Yên - Nam Định	THCS Lê Hồng Phong
16	110163	NGUYỄN VIỆT	DŨNG	22/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110164	TRẦN TIẾN	ĐẠT	31/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
18	110165	TÔ TRUNG	ĐỨC	02/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110166	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	25/02/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cư
20	110167	PHẠM NGỌC MAI	GIANG	18/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110168	NGUYỄN THỊ TÂM	GIANG	30/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
22	110169	LÃ THỊ THUỖ	HẰNG	15/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
23	110170	PHẠM PHƯƠNG	HOA	23/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
24	110171	ĐẶNG XUÂN	HUY	27/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Địa lí

Phòng thi: 9

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110172	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	18/12/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Hưng
2	110173	NINH THỊ MAI	HUYỀN	08/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110174	NGUYỄN MAI	HƯƠNG	02/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
4	110175	ĐINH THANH	HƯƠNG	26/02/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Đồng Phong
5	110176	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	20/05/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
6	110177	BÙI THỊ CHÚC	KHANH	13/11/2007	Bệnh viện đa khoa Tuyên Quang	THCS Lê Hồng Phong
7	110178	NGUYỄN PHÚ	KHÁNH	19/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
8	110179	NGUYỄN VIỆT	KHOA	05/06/2007	Bệnh viện tỉnh Hà Giang	THCS Lý Tự Trọng
9	110180	HOÀNG THỊ NGỌC	LAN	06/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Xuân
10	110181	PHẠM TÙNG	LÂM	19/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
11	110182	NGUYỄN THỊ	LIÊN	01/02/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Thắng
12	110183	PHẠM PHƯƠNG	LINH	03/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110184	TRẦN PHƯƠNG	LINH	23/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
14	110185	VŨ PHƯƠNG	LINH	25/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110186	VŨ HỒNG	LOAN	03/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110187	PHẠM THỊ THANH	LOAN	05/07/2007	Bệnh Viên phụ sản Trung ương	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
17	110188	HOÀNG NGỌC KHÁNH	LY	28/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
18	110189	PHẠM NGUYỄN KHÁNH	LY	26/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
19	110190	NGUYỄN THỊ XUÂN	MAI	14/04/2007	Bệnh viện Tp Hải Dương	THCS Lê Hồng Phong
20	110191	LÊ ĐỨC	MẠNH	07/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
21	110192	BÙI QUANG	MINH	05/12/2007	Trung tâm y tế Nho Quan	THCS Lê Hồng Phong
22	110193	ĐẶNG NGỌC TRÀ	MY	12/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110194	LẠI THÀNH	NAM	27/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
24	110195	NGUYỄN THÀNH	NAM	14/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Địa lí

Phòng thi: 10

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110196	TRƯƠNG XUÂN	NAM	09/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
2	110197	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGA	28/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Gia Thủy
3	110198	PHẠM THU	NGÂN	11/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
4	110199	NGUYỄN LÊ BẢO	NGỌC	03/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
5	110200	ĐỒNG NHƯ	NGỌC	24/09/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Long
6	110201	LÊ HUY	NGUYỄN	18/10/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Hưng
7	110202	BÙI NGUYỄN NGỌC	NHI	19/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cường
8	110203	PHẠM THỊ YẾN	NHI	04/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
9	110204	TRẦN THỊ HỒNG	NHUNG	13/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	110205	PHẠM QUỲNH	NHƯ	22/06/2007	Bệnh viện tỉnh Bình Dương	THCS Khánh Hoà
11	110206	NGUYỄN THU	PHƯƠNG	15/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110207	PHẠM ANH	QUÂN	19/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110208	HỒ DIỄM	QUỲNH	16/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
14	110209	MẠCH THỊ BÍCH	QUỲNH	10/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
15	110210	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	06/09/2007	Bệnh viện đa khoa Đồng Nai	THCS Thị trấn Nho Quan
16	110211	MÃN TRƯƠNG	THÀNH	02/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
17	110212	LƯƠNG TUẤN	THÀNH	18/02/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	THCS Trương Hán Siêu
18	110213	TRẦN THỊ THU	THẢO	19/01/2007	trung tâm y tế huyện Nho Quan	THCS Gia Tường
19	110214	LÊ VĂN THUẬN	THIỆN	28/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
20	110215	MAI PHƯƠNG	THUY	25/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
21	110216	CHU TRẦN MINH	TRANG	10/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
22	110217	TRẦN ANH	TRỌNG	12/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
23	110218	NGUYỄN HÀ LIÊN	TRÚC	23/08/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110219	ĐINH VĂN	TRƯỜNG	07/03/2007	Trung tâm y tế Nho Quan	THCS Văn Phú

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Địa lí

Phòng thi: 11

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110220	NGUYỄN MINH	TÚ	04/08/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Thị trấn Me
2	110221	ĐẶNG TÚ	UYÊN	16/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110222	PHẠM NGỌC THÀNH	VINH	29/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cường

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 3 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Hóa học

Phòng thi: 12

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110223	CHU TRỊNH ĐỨC	AN	09/04/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
2	110224	DƯƠNG VIỆT	AN	01/07/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110225	PHẠM CHÍ	ANH	18/12/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
4	110226	NGUYỄN ĐỨC	ANH	22/02/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Yên Thắng
5	110227	PHẠM ĐỨC	ANH	08/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
6	110228	DƯƠNG HOÀNG DUY	ANH	23/01/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Vân
7	110229	NGUYỄN LƯƠNG TÚ	ANH	17/11/2007	Bệnh viện đại học Y - TP Hồ Chí Minh	THCS Ninh Mỹ
8	110230	ĐÀO MAI	ANH	24/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
9	110231	VŨ MỸ	ANH	05/10/2007	Thành phố Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
10	110232	PHAN NGỌC	ANH	17/01/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
11	110233	TRẦN PHƯƠNG	ANH	14/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
12	110234	BÙI QUANG	ANH	05/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110235	NGUYỄN THẢO MINH	ANH	24/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
14	110236	ĐINH TRẦN NGỌC	ANH	08/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
15	110237	ĐẶNG TUẤN	ANH	30/03/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Vượng
16	110238	HOÀNG VŨ CHÂU	ANH	09/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110239	BÙI NGỌC	BIỂN	15/04/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Trường Yên
18	110240	NGUYỄN THỊ HOÀNG	BÍCH	27/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
19	110241	LƯƠNG THỊ BẢO	CHÂM	20/05/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Lộc
20	110242	ĐẶNG THỊ THU	CÚC	12/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
21	110243	HOÀNG MẠNH	CƯỜNG	17/02/2007	Bệnh viện phụ sản Thái Bình	THCS Đồng Giao
22	110244	HÀ TUẤN	CƯỜNG	15/12/2007	Ninh Sơn - TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110245	HÀ PHƯƠNG	DIỄM	09/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Long
24	110246	NGUYỄN NHƯ	DUY	12/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Hóa học

Phòng thi: 13

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110247	PHẠM ĐỨC	DŨNG	21/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
2	110248	NGUYỄN TẤN	DŨNG	06/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
3	110249	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	23/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
4	110250	NGUYỄN TRUNG	DŨNG	28/09/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110251	NGUYỄN PHẠM MINH	DƯƠNG	09/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
6	110252	PHẠM HẢI	ĐĂNG	02/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110253	VŨ ĐÌNH	ĐỨC	01/04/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Lê Hồng Phong
8	110254	NGUYỄN MẠNH	ĐỨC	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
9	110255	LÊ MINH	ĐỨC	24/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
10	110256	PHẠM MINH	ĐỨC	28/08/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Đinh Tiên Hoàng
11	110257	ĐÌNH VIỆT	ĐỨC	02/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
12	110258	ĐÌNH TRƯỜNG	GIANG	10/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110259	NGUYỄN BÁ TRUNG	HIẾU	01/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
14	110260	NGUYỄN HUY	HOÀNG	16/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
15	110261	GIANG QUỐC	HUY	28/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
16	110262	NGUYỄN THÀNH	HUY	02/01/2007	Cẩm Thủy - Thanh Hoá	THCS Lê Lợi
17	110263	NGUYỄN VŨ NHẬT	HUY	20/02/2007	Bệnh viện Bưu điện - Hà Nội	THCS Thị trấn Nho Quan
18	110264	PHẠM XUÂN	HUY	28/09/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Đồng
19	110265	NGUYỄN THU	HUYỀN	08/04/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Kim Mỹ
20	110266	BÙI NGUYỄN MẠNH	HÙNG	22/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	110267	TRẦN PHÚC	HÙNG	20/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
22	110268	LÊ QUANG	HÙNG	06/12/2006	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110269	DƯƠNG MINH	KHÁNH	26/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
24	110270	PHẠM QUỐC	KHÁNH	23/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Hóa học

Phòng thi: 14

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110271	TẠ NGỌC	KHÔI	16/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
2	110272	ĐÌNH MINH	KHUÊ	10/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110273	PHẠM GIA	KIỆT	29/09/2007	Hà Đông - Hà Nội	THCS Trương Hán Siêu
4	110274	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	17/11/2007	Bệnh viện phụ sản Thanh Hoá	THCS Lý Tự Trọng
5	110275	NGUYỄN QUANG	LÂM	25/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110276	PHẠM ĐOÀN THUY	LINH	08/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110277	ĐẶNG KHÁNH	LINH	14/04/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110278	NGUYỄN KHÁNH	LINH	26/01/2007	Bệnh viện 5 quân khu III	THCS Lý Tự Trọng
9	110279	NGUYỄN MAI	LINH	14/12/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Kim Mỹ
10	110280	LÊ PHƯƠNG	LINH	10/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
11	110281	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	21/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110282	TẠ THỊ NHẬT	LINH	11/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110283	PHẠM VŨ KHÁNH	LINH	24/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110284	PHẠM HOÀNG	LONG	29/08/2007	Cam Lâm - Khánh Hoà	THCS Gia Sơn
15	110285	NGUYỄN THÀNH	LONG	20/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
16	110286	TRỊNH XUÂN	LỘC	16/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110287	DƯƠNG KHÁNH	LY	21/08/2007	ý Yên - Nam Định	THCS Trương Hán Siêu
18	110288	LÊ QUỲNH	MAI	21/06/2007	Bệnh viện sản nhi Ninh Bình	THCS Khánh Phú
19	110289	TẠ ĐỨC	MẠNH	29/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
20	110290	TỔNG ĐỨC	MẠNH	26/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
21	110291	MAI TIẾN	MẠNH	17/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Mai Sơn
22	110292	TẠ HỒNG	MINH	12/04/2007	Ninh Phúc - TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Phúc
23	110293	ĐOÀN NGỌC	MINH	28/04/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cư
24	110294	TRẦN NGỌC	MINH	06/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thi sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Hóa học

Phòng thi: 15

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110295	ĐOÀN TIẾN	MINH	12/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110296	NGUYỄN TUẤN	MINH	27/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110297	NINH HUYỀN	MY	05/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
4	110298	BÙI THẢO	MY	26/02/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai	THCS Đinh Tiên Hoàng
5	110299	PHẠM HOÀNG	NAM	21/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
6	110300	BÙI QUANG	NAM	21/03/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
7	110301	BÙI THU	NGA	28/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Xích Thổ
8	110302	PHẠM NHƯ	NGỌC	14/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
9	110303	HOÀNG THỊ NHƯ	NGỌC	05/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	110304	ĐẶNG MINH	NHẬT	15/01/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Liên Sơn
11	110305	ĐINH NGUYỄN YẾN	NHI	31/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Khang
12	110306	MAI VĂN TẤN	PHÁT	04/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
13	110307	NGUYỄN LÊ NHẤT	PHONG	16/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110308	PHẠM TIẾN	PHONG	06/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
15	110309	LÃ THIÊN	PHÚ	20/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110310	HOÀNG MẠNH	PHÚC	24/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Tiến
17	110311	ĐINH HÀ	PHƯƠNG	11/02/2007	Văn Phú - Nho Quan - Ninh Bình	THCS Văn Phú
18	110312	TRỊNH MAI	PHƯƠNG	22/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
19	110313	PHẠM THỊ MINH	PHƯƠNG	20/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
20	110314	ĐINH THỊ THẢO	PHƯƠNG	19/02/2007	Thành phố Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
21	110315	NGÔ THỊ THU	PHƯƠNG	30/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
22	110316	PHẠM THỊ DỊU	SANG	28/09/2007	Ninh Phong - TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Quang Trung
23	110317	NGUYỄN HOÀNG	SƠN	14/08/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
24	110318	LÊ HUY	TẬP	03/06/2007	Trung tâm y tế huyện Gia Viễn	THCS Gia Phương

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Hóa học

Phòng thi: 16

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110319	TỔNG ĐỨC	THÀNH	09/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110320	TRỊNH ĐỨC	THÀNH	29/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110321	ĐÀO SỸ	THÀNH	12/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
4	110322	NGUYỄN HƯƠNG	THẢO	21/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
5	110323	ĐÀM PHƯƠNG	THẢO	06/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110324	ĐỖ PHƯƠNG	THẢO	14/07/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Khánh An
7	110325	LƯU PHƯƠNG	THẢO	25/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
8	110326	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	23/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
9	110327	BÙI ĐỨC	THẮNG	14/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Thị trấn Nho Quan
10	110328	LÃ ANH	THƯ	01/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
11	110329	PHẠM KHÁNH	THƯ	06/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
12	110330	PHẠM NGUYỄN ANH	THƯ	24/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
13	110331	VŨ THỊ ANH	THƯ	16/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
14	110332	TRẦN PHÚC	TOÀN	14/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110333	BÙI LÊ HÀ	TRANG	03/07/2007	Ninh Hải - Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Hải
16	110334	PHẠM THỊ HUỲỀN	TRANG	23/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
17	110335	PHẠM MINH	TUẤN	04/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110336	NGUYỄN HUY	TÙNG	06/07/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Ninh Sơn
19	110337	DƯƠNG THỊ TƯỜNG	VI	02/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
20	110338	NGUYỄN ĐỨC	VINH	08/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
21	110339	DƯƠNG QUANG	VINH	24/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
22	110340	NGUYỄN VĂN	VŨ	26/01/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Yên Thắng

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 22 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Vật lí

Phòng thi: 17

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110341	NGUYỄN DUY	AN	16/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Thị trấn Me
2	110342	TRẦN CAO TUẤN	ANH	10/11/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110343	VŨ ĐỨC	ANH	26/02/2007	Thành phố Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
4	110344	NGUYỄN NAM	ANH	04/08/2007	Bệnh viện đa khoa thị xã Tam điệp	THCS Quang Trung
5	110345	HỨA PHẠM QUỲNH	ANH	26/11/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
6	110346	MAI PHƯƠNG	ANH	13/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110347	LÊ VIỆT	ANH	17/07/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Quang Trung
8	110348	ĐỖ XUÂN	BÁ	01/01/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
9	110349	KHUƠNG GIA	BẢO	29/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110350	LÊ GIA	BẢO	11/06/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Thị trấn Me
11	110351	NGUYỄN TIẾN	BÌNH	14/03/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110352	ĐỖ KIM NGỌC	BÍCH	27/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110353	LÊ THUỖ	CHÂM	11/09/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thăng
14	110354	PHẠM MINH	CHÂU	28/12/2007	Diễn Châu - Nghệ An	THCS Ninh Vân
15	110355	ĐINH DIỆP	CHI	11/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Xích Thổ
16	110356	TẠ TRÍ	CÔNG	16/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110357	PHẠM ĐỨC	DUY	18/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110358	PHẠM LÊ ANH	DŨNG	10/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
19	110359	ĐÀO QUANG	DŨNG	27/08/2007	Thành phố Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
20	110360	PHẠM TRUNG	DŨNG	11/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110361	NGUYỄN VĂN	DŨNG	05/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân
22	110362	NGUYỄN ĐỨC	DƯƠNG	22/09/2007	Thành phố Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
23	110363	VŨ THẢO	DƯƠNG	11/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
24	110364	NGUYỄN TÙNG	DƯƠNG	26/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Vật lí

Phòng thi: 18

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110365	PHẠM QUỐC	ĐẠT	16/03/2007	Bệnh viện E Hà Nội	THCS Lý Tự Trọng
2	110366	PHẠM THÁI	ĐẠT	27/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110367	NGÔ TIẾN	ĐẠT	25/08/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
4	110368	TRỊNH TIẾN	ĐẠT	04/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110369	VŨ TIẾN	ĐẠT	17/03/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Phương
6	110370	HOÀNG LÊ	ĐIỀN	23/01/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Lê Hồng Phong
7	110371	PHẠM HUY	ĐỨC	03/04/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
8	110372	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	05/02/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Trường Yên
9	110373	TRẦN THANH	HẢI	06/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Phú
10	110374	ĐINH ĐỨC	HOÀ	06/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
11	110375	CAO VIỆT	HOÀNG	07/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110376	LÊ VIỆT	HOÀNG	08/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110377	TRẦN ĐAN	HUY	02/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
14	110378	NGUYỄN ĐỨC	HUY	13/10/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
15	110379	LÊ PHẠM ĐÌNH	HUY	10/08/2007	Bệnh viện 5 quân khu III	THCS Ninh Thành
16	110380	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	12/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Nhất
17	110381	LÃ MINH	HÙNG	06/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110382	NGUYỄN TRẦN NGỌC	HÙNG	06/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Nhất
19	110383	VŨ TUẤN	HUNG	01/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
20	110384	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	09/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
21	110385	ĐINH TRÍ	KIÊN	02/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
22	110386	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	02/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110387	DƯƠNG PHÚC	LÂM	12/03/2007	Thành phố Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110388	BÙI THÁI	LÂM	26/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Vật lí

Phòng thi: 19

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110389	LÊ KHÁNH	LINH	26/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
2	110390	LÊ MINH	LONG	24/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hải
3	110391	NGUYỄN MINH	LONG	23/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
4	110392	NGUYỄN PHAN THÀNH	LONG	21/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
5	110393	NGUYỄN THÀNH	LONG	01/07/2007	Bệnh viện huyện Gia Viễn	THCS Lê Hồng Phong
6	110394	TRẦN QUANG	MẠNH	13/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110395	MAI BÌNH	MINH	19/10/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
8	110396	VŨ DUY	MINH	04/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
9	110397	TRẦN KHẢ	MINH	30/11/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Lý Tự Trọng
10	110398	NGUYỄN NGỌC	MINH	15/03/2007	Sin Hồ, Lai Châu	THCS Ninh Sơn
11	110399	NGUYỄN PHƯƠNG	MINH	24/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
12	110400	NGUYỄN TRỌNG	MINH	18/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110401	LÊ XUÂN	MINH	18/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
14	110402	ĐỖ THỊ TRANG	NGA	11/02/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Đồng Phong
15	110403	NGUYỄN BÍCH	NGỌC	26/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
16	110404	LÊ HOÀNG THANH	NGỌC	09/10/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
17	110405	NGUYỄN PHÚC	NGUYỄN	26/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
18	110406	TRẦN PHƯƠNG	NGUYỄN	13/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
19	110407	DƯƠNG TRỌNG	NGUYỄN	06/08/2007	Thành phố Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
20	110408	BÙI AN	NINH	27/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110409	PHẠM NGỌC	PHÁT	27/03/2007	Yên Mỹ - Hưng Yên	THCS Đồng Giao
22	110410	DƯƠNG ĐẠI	PHONG	24/07/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
23	110411	NGUYỄN ĐỨC HẢI	PHONG	27/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110412	PHẠM HỒNG	PHONG	06/06/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Quang Trung

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Vật lí

Phòng thi: 20

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110413	PHẠM TUẤN	PHONG	22/10/2007	Bệnh viện phụ sản Nam Định	THCS Lý Tự Trọng
2	110414	NGUYỄN XUÂN	PHONG	21/09/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110415	ĐÌNH THỊ MAI	PHƯƠNG	02/11/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Gia Lâm
4	110416	NGUYỄN MINH	QUANG	16/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110417	NGUYỄN TUẤN	QUANG	17/07/2007	Thành phố Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
6	110418	NGUYỄN XUÂN	QUANG	10/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110419	VŨ HOÀNG	QUÂN	02/01/2007	Bệnh viện sản nhi Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
8	110420	HOÀNG LÂM	QUẾ	03/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
9	110421	PHAN THỊ NHƯ	QUỲNH	13/11/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Lý Tự Trọng
10	110422	VŨ THỊ HỒNG	SEN	15/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
11	110423	BÙI HẢI	SƠN	06/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
12	110424	NGUYỄN TRUNG	SƠN	23/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110425	PHẠM NGỌC	THÀNH	08/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110426	ĐÌNH DUY	THÁI	03/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
15	110427	PHẠM VIỆT	THÁI	27/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110428	TRỊNH VŨ	THÁI	07/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
17	110429	TRỊNH PHƯƠNG	THẢO	11/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110430	PHẠM ĐỨC	THẮNG	19/04/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Từ
19	110431	PHẠM ĐỨC	THẮNG	26/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Xuân
20	110432	TRẦN ĐỨC	THỊNH	19/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
21	110433	ĐỖ HÙNG	THỊNH	28/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
22	110434	PHẠM TUẤN	THỊNH	23/01/2007	Uông Bí - Quảng Ninh	THCS Thị trấn Yên Ninh
23	110435	HOÀNG THỊ KIM	THOA	27/04/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thị trấn Nho Quan
24	110436	HOÀNG ANH	THƯ	22/01/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Lý Tự Trọng

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Vật lí

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110437	ĐINH THỊ THU	TRANG	29/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
2	110438	ĐỖ HOÀNG MINH	TRÍ	20/08/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Gia Trấn
3	110439	VŨ ANH	TUYẾN	05/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
4	110440	ĐẶNG XUÂN	TÙNG	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Phát Diệm
5	110441	HOÀNG VŨ ANH	TÚ	24/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
6	110442	NGÔ CÔNG	VŨ	24/09/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Hoà

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 6 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110443	NGUYỄN MAI	AN	03/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110444	NGUYỄN LÊ HẢI	ANH	10/02/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Thành
3	110445	ĐÀO NGỌC BẢO	ANH	20/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
4	110446	VŨ NGỌC TRÂM	ANH	20/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110447	ĐẶNG PHƯƠNG	ANH	26/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
6	110448	LÊ PHƯƠNG	ANH	19/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110449	TRỊNH QUỲNH	ANH	09/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110450	VŨ QUỲNH	ANH	12/05/2007	ý Yên - Nam Định	THCS Đồng Giao
9	110451	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	ANH	09/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	110452	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	02/04/2007	Thị xã Dĩ An - Bình Dương	THCS Khánh Cường
11	110453	TRỊNH THỊ PHƯƠNG	ANH	20/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
12	110454	PHẠM THỊ QUỲNH	ANH	07/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110455	PHẠM THÙY	ANH	12/12/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110456	HOÀNG VIỆT	ANH	28/06/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
15	110457	ĐẶNG MINH	CHÂU	12/02/2007	Bệnh viện phụ sản Trung ương	THCS Lý Tự Trọng
16	110458	VŨ MAI	CHI	14/07/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110459	NGUYỄN PHƯƠNG TUỆ	CHI	04/02/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110460	MAI CHÍ	CÔNG	24/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Nhac
19	110461	PHẠM VŨ VIỆT	CƯƠNG	31/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
20	110462	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	18/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110463	NGUYỄN VIỆT	DŨNG	27/06/2007	Phủ Lý - Hà Nam	THCS Lý Tự Trọng
22	110464	ĐÌNH THỊ THÙY	DƯƠNG	21/06/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
23	110465	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	17/11/2007	Trung tâm Y tế Tam Điệp	THCS Lý Tự Trọng
24	110466	PHẠM MINH	ĐẠT	22/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110467	NGUYỄN KHOA	ĐIỂM	01/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
2	110468	ĐẶNG MINH	ĐỨC	27/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110469	ĐẶNG QUANG	ĐỨC	02/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
4	110470	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	20/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
5	110471	ĐỖ NGỌC	HÀ	04/06/2007	Bệnh viện tỉnh Quảng Trị	THCS Ninh Thành
6	110472	BÙI THỊ MINH	HẰNG	09/04/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
7	110473	LÊ HÀ TRUNG	HIẾU	16/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
8	110474	NGUYỄN THỊ	HOÀI	09/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
9	110475	PHÙNG QUANG	HUY	29/03/2007	Bệnh viện Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110476	ĐÀO NGỌC KHÁNH	HUYỀN	15/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
11	110477	LẠI THỊ MINH	HUYỀN	02/03/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110478	NGUYỄN TUẤN	KHANH	24/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
13	110479	NGUYỄN ĐỨC	KHIÊM	22/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110480	BÙI MINH	KHUÊ	21/10/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110481	NGUYỄN DIỆU	LINH	03/12/2007	Bệnh viện 5 cục hậu cần quân khu 3	THCS Ninh Mỹ
16	110482	NGUYỄN HOÀNG	LINH	10/12/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Sinh
17	110483	PHẠM KHÁNH	LINH	03/08/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Sinh
18	110484	TRỊNH LÊ THẢO	LINH	12/08/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110485	NGUYỄN MAI	LINH	15/02/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	THCS Lê Hồng Phong
20	110486	NGUYỄN NGỌC	LINH	09/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Khang
21	110487	HOÀNG PHÚC DIỆU	LINH	14/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
22	110488	TRẦN PHƯƠNG	LINH	06/03/2007	Trung tâm Y tế Yên Khánh	THCS Thị trấn Yên Ninh
23	110489	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	30/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Khang
24	110490	PHẠM THÙY	LINH	22/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110491	BÙI KHÁNH	LY	31/10/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Gia Lâm
2	110492	PHẠM Ý	LY	10/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110493	NGUYỄN THỊ NGỌC	MAI	03/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
4	110494	PHÙNG MAI TUỆ	MINH	01/11/2007	Giao Thủy - Nam Định	THCS Lý Tự Trọng
5	110495	NGUYỄN NHẬT	MINH	19/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
6	110496	LÊ TRẦN	MINH	23/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110497	HÀ THỊ THÚY	NGA	05/03/2007	Trạm Y tế Xã Gia Trấn	THCS Gia Trấn
8	110498	BÙI MINH	NGỌC	01/08/2007	Bệnh viện Phụ sản trung ương	THCS Ninh Sơn
9	110499	NGÔ THỊ BẢO	NGỌC	02/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110500	NGUYỄN THỊ MINH	NGUYỆT	27/09/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
11	110501	LÊ BÌNH	NHI	19/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110502	VŨ THỊ YẾN	NHI	16/11/2007	Trung tâm Y tế Tam Điệp	THCS Lê Hồng Phong
13	110503	ĐẶNG YẾN	NHI	21/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110504	PHẠM TUYẾT	NHUNG	31/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
15	110505	ĐÌNH THỊ DIỆU	NINH	11/06/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Đông Hải
16	110506	NGUYỄN THỊ HÀ	PHƯƠNG	15/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
17	110507	ĐÌNH THỊ MAI	PHƯƠNG	26/02/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Khang
18	110508	VŨ MINH	TÂM	06/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
19	110509	PHẠM THỊ	THANH	11/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân
20	110510	NGUYỄN BÙI TRỌNG	THÀNH	14/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	110511	AN QUANG	THÀNH	30/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
22	110512	ĐOÀN HÀ THU	THẢO	23/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110513	ĐỖ PHƯƠNG	THẢO	09/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110514	ĐÌNH QUỐC	THỊNH	24/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Tiếng Anh

Phòng thi: 25

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110515	ĐẶNG ANH	THƯ	06/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
2	110516	NGUYỄN MINH	THƯ	25/10/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Gia Thủy
3	110517	PHẠM HUYỀN KHÁNH	THY	12/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
4	110518	ĐỖ ĐỨC	TÍN	11/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110519	VŨ KHÁNH	TOÀN	20/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
6	110520	TRỊNH LINH	TRANG	21/10/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110521	CÙ MINH	TRANG	10/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
8	110522	ĐINH TẠ HUYỀN	TRANG	09/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hải
9	110523	NGUYỄN THỊ HÀ	TRANG	15/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
10	110524	HÀ THÙY	TRANG	18/09/2007	Bệnh viện sản nhi Ninh Bình	THCS Gia Lâm
11	110525	BÙI THỊ HƯƠNG	TRÀ	10/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
12	110526	NGUYỄN DUY MINH	TRƯỜNG	25/01/2007	Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa	THCS Lê Hồng Phong
13	110527	NGÔ THẢO	UYÊN	22/07/2007	Bệnh viện Nho Quan	THCS Gia Lâm
14	110528	TRẦN MAI THẢO	VY	10/02/2007	Bệnh viện phụ sản Nam Định	THCS Lê Hồng Phong
15	110529	TRẦN THỊ TRIỆU	VY	15/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Nhất

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 15 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Sinh học

Phòng thi: 26

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110530	NGUYỄN TÂM	AN	10/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110531	VŨ ĐỨC	ANH	02/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110532	PHẠM HÀ TUẤN	ANH	01/02/2007	Từ Liêm - Hà Nội	THCS Ninh Hoà
4	110533	LÊ HOÀNG	ANH	31/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110534	HỒ PHƯƠNG	ANH	24/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
6	110535	HOÀNG THẾ	ANH	29/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh An
7	110536	TRỊNH THỊ LAN	ANH	06/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
8	110537	TRẦN VŨ NGỌC	ANH	15/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110538	TRẦN MINH	ÁNH	21/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	110539	DƯƠNG NGUYỆT	ÁNH	17/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
11	110540	PHẠM THỊ THANH	BÌNH	01/01/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
12	110541	HÀ LÊ BẢO	CHI	01/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110542	ĐINH THỊ LAM	CHI	06/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Nhất
14	110543	PHẠM YẾN	CHI	17/07/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110544	NINH ĐỨC	CHUNG	06/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
16	110545	HOÀNG NGỌC	DIỆP	06/05/2007	Thành phố Tam điệp - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
17	110546	PHẠM THÀNH	DIỄM	05/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Cường
18	110547	ĐINH PHƯƠNG	DUNG	10/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
19	110548	NGUYỄN VŨ KIM	DUNG	06/11/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
20	110549	PHẠM THỊ	DUYÊN	12/01/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Quang Thiệu
21	110550	TRẦN TRỌNG	DŨNG	15/03/2007	Bệnh viện phụ sản Thái Bình	THCS Đồng Giao
22	110551	AN VIỆT	DŨNG	04/09/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
23	110552	PHẠM ĐỨC	DƯƠNG	29/11/2007	Thành phố Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110553	TÔ THUỖ	DƯƠNG	22/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Sinh học

Phòng thi: 27

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110554	HOÀNG TRUNG	DƯƠNG	21/11/2007	Lạc Thủy - Hoà Bình	THCS Xích Thổ
2	110555	PHẠM QUANG	ĐẠT	28/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Cư
3	110556	PHẠM HẢI	ĐĂNG	13/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
4	110557	NGUYỄN ANH	ĐỨC	18/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
5	110558	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	05/02/2007	Thành phố Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
6	110559	VŨ QUỲNH	GIANG	18/01/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
7	110560	TRẦN THỊ HƯƠNG	GIANG	27/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
8	110561	PHẠM HOÀNG	HẠ	03/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110562	PHAN THANH	HẢI	16/09/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
10	110563	TẠ THANH	HẢI	01/01/2007	Ninh Sơn - TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
11	110564	BÙI THU	HẰNG	31/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
12	110565	PHAN TRUNG	HIẾU	28/08/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Lê Hồng Phong
13	110566	PHẠM MỸ	HOA	23/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
14	110567	NGUYỄN THỊ	HOÀ	08/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hải
15	110568	TRẦN HUY	HOÀNG	01/01/2007	Kinh Môn - Hải Dương	THCS Ninh Nhất
16	110569	PHẠM VIỆT	HOÀNG	23/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
17	110570	PHẠM VIỆT	HOÀNG	16/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
18	110571	NGUYỄN THANH	HUYỀN	11/07/2007	Nam Bình - TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110572	PHẠM LAN	HƯƠNG	27/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
20	110573	LÂM THỊ THANH	HƯƠNG	16/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110574	NINH ĐỨC MINH	KHÔI	18/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
22	110575	VŨ ĐỨC	KIÊN	10/01/2007	Tràng Thi - Hà Nội	THCS Lê Hồng Phong
23	110576	VŨ HẠNH	LÊ	16/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
24	110577	BÙI ĐÀM DIỆU	LINH	08/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Sinh học

Phòng thi: 28

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110578	VŨ KHÁNH	LINH	16/07/2007	Bệnh viện Yên Mô - Ninh Bình	THCS Khánh Phú
2	110579	ĐÌNH NGUYỄN MAI	LINH	30/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
3	110580	TẠ NHẬT	LINH	10/09/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Lê Hồng Phong
4	110581	LÊ NINH NGỌC	LINH	14/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110582	PHẠM PHƯƠNG	LINH	29/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh An
6	110583	PHẠM THỊ KHÁNH	LINH	07/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
7	110584	LÃ THỊ PHƯƠNG	LINH	12/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110585	ĐỖ THUỶ	LINH	23/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
9	110586	TRỊNH VŨ PHƯƠNG	LINH	13/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110587	TRẦN BẢO	LONG	10/11/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
11	110588	ĐÀO KHÁNH	LY	04/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Mai Sơn
12	110589	TRẦN THANH	MAI	22/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Lạc
13	110590	AN THỊ XUÂN	MAI	27/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh An
14	110591	PHẠM TIỂU	MAI	09/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110592	LƯƠNG ĐỨC	MẠNH	26/02/2007	Thành phố Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
16	110593	VŨ KHÁNH	MINH	08/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
17	110594	NGUYỄN QUANG	MINH	13/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân
18	110595	ĐOÀN HƯƠNG TRÀ	MY	09/08/2007	Vụ Bản - Nam Định	THCS Lý Tự Trọng
19	110596	ĐẶNG ÁNH	NGỌC	19/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
20	110597	PHẠM THỊ MINH	NGỌC	28/03/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
21	110598	VŨ THỊ THUỶ	NGỌC	13/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
22	110599	LÊ BẢO	PHƯƠNG	22/11/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Sinh
23	110600	NGUYỄN LAN	PHƯƠNG	11/03/2007	Yên Thuỷ - Hoà Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110601	VŨ MAI	PHƯƠNG	09/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thi sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Sinh học

Phòng thi: 29

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110602	NGUYỄN TẤT	SANG	04/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110603	NGUYỄN MINH	TÂM	23/10/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Lộc
3	110604	VŨ HƯƠNG	THẢO	06/08/2007	Bệnh viện 5 quân khu III	THCS Trương Hán Siêu
4	110605	BÙI THỊ PHƯƠNG	THẢO	12/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110606	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	14/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110607	PHẠM THỊ HỒNG	THẾU	29/01/2007	Bệnh viện Hoa Lư Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
7	110608	LÊ THỊ MINH	THƯ	30/01/2007	Bệnh viện Thuận An tỉnh Bình Dương	THCS Gia Thủy
8	110609	NGUYỄN TRẦN ANH	THƯ	22/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
9	110610	VŨ TRẦN MINH	THƯ	06/01/2007	Bệnh viện Hùng Vương - TP HCM	THCS Ninh Phong
10	110611	QUÁCH HUYỀN	TRANG	08/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
11	110612	LÊ QUỲNH	TRANG	20/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110613	PHẠM QUỲNH	TRANG	13/01/2007	Thái Thụy - Thái Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
13	110614	VŨ THỊ THU	TRANG	05/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110615	NGUYỄN BẢO	TRÂN	26/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
15	110616	ĐỖ MAI CẨM	TÚ	16/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
16	110617	BÙI THỊ CẨM	TÚ	09/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
17	110618	PHÙNG VĂN	TÚ	12/10/2007	Ba Vì - Hà Nội	THCS Ninh Thành
18	110619	LÊ BẢO	UYÊN	13/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110620	BÙI BẢO	VÂN	12/02/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thành
20	110621	NGUYỄN HOÀNG	VIỆT	09/01/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
21	110622	PHẠM NGUYỄN BẢO	VY	18/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 21 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Lịch sử

Phòng thi: 30

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110623	MAI THỊ	AN	07/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
2	110624	LÊ HOÀNG	ANH	07/02/2007	Trạm y tế xã Diễn Hùng	THCS Lý Tự Trọng
3	110625	PHẠM HOÀNG PHƯƠNG	ANH	08/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
4	110626	NGUYỄN HỒNG	ANH	02/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
5	110627	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	03/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110628	TRẦN ĐỨC	BÌNH	23/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110629	CHU NGUYỄN BẢO	CHI	30/09/2007	Trung tâm Y tế, thị xã Tam Điệp	THCS Ninh Hải
8	110630	ĐỖ THỊ HUYỀN	DIỆU	07/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
9	110631	BÙI THỊ THUỶ	DUNG	14/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
10	110632	PHẠM ANH	DŨNG	12/09/2007	Trung tâm y tế Kim Sơn	THCS Trương Hán Siêu
11	110633	DƯƠNG PHÚ	DŨNG	02/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
12	110634	TẠ ÁNH	DƯƠNG	06/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110635	LÊ ĐẠI	DƯƠNG	03/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110636	DƯƠNG THỊ ÁNH	DƯƠNG	21/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
15	110637	LÊ THỊ NGỌC	ĐÀO	23/11/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Liên Sơn
16	110638	BÙI TUẤN	ĐẠT	05/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110639	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	13/11/2007	Bệnh viện Nho Quan - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
18	110640	PHẠM MINH	ĐỨC	22/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110641	ĐINH HƯƠNG	GIANG	23/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
20	110642	LƯU HƯƠNG	GIANG	10/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
21	110643	NINH HƯƠNG	GIANG	18/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
22	110644	PHẠM HƯƠNG	GIANG	29/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
23	110645	NGUYỄN KHÁNH	HÀ	21/01/2007	Bệnh viện 5, Quân khu III	THCS Lý Tự Trọng
24	110646	LÊ MỸ	HẰNG	09/07/2007	Bệnh viện phụ sản Trung ương	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Lịch sử

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110647	ĐẶNG THANH	HẰNG	09/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
2	110648	TỔNG THỊ THU	HẰNG	22/06/2007	Trung tâm Y tế Tam Điệp	THCS Yên Đồng
3	110649	TRẦN THỊ THU	HẰNG	13/01/2007	Khánh Lợi - Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Lợi
4	110650	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG	HOA	19/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110651	ĐỖ THỊ THANH	HOA	26/03/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
6	110652	VŨ THÁI	HUY	10/07/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110653	NINH KHÁNH	HUYỀN	25/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110654	LÊ THANH	HUYỀN	14/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
9	110655	TRƯƠNG THANH	HUYỀN	25/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110656	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	31/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cường
11	110657	VŨ THỊ THU	HUYỀN	24/09/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
12	110658	NGUYỄN DUY	HUNG	09/01/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Ninh Mỹ
13	110659	LÊ NAM	KHÁNH	09/07/2007	Bệnh viện phụ sản trung ương	THCS Lê Hồng Phong
14	110660	ĐÌNH NGỌC	LAN	11/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
15	110661	ĐÌNH DIỆU	LINH	14/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110662	LÊ GIA	LINH	18/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110663	HOÀNG HÀ	LINH	15/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
18	110664	LÝ HOÀNG DIỆU	LINH	24/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110665	TRẦN MAI	LINH	16/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
20	110666	PHẠM THỊ	LINH	17/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
21	110667	NGUYỄN THỊ DIỆU	LINH	23/01/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Ninh Tiến
22	110668	BÙI PHƯƠNG	MAI	20/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
23	110669	TỔNG QUANG	MINH	30/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110670	ĐÌNH THỊ KIM	NGÂN	21/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Lịch sử

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110671	PHẠM THỊ KIM	NGÂN	23/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110672	ĐẶNG BÍCH	NGỌC	26/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
3	110673	ĐỖ HỒNG	NGỌC	06/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
4	110674	NGUYỄN NHƯ	NGỌC	02/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
5	110675	HÀ THỊ	NGỌC	23/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
6	110676	NGUYỄN HOÀNG YẾN	NHI	17/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
7	110677	NGUYỄN PHƯƠNG	NHUNG	10/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110678	BÙI THANH	NHUNG	30/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
9	110679	NGUYỄN THỊ	NHUNG	25/07/2007	Ninh Sơn - TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
10	110680	TRỊNH HÀ	PHƯƠNG	20/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
11	110681	TRẦN ĐỖ	QUYÊN	10/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
12	110682	NGUYỄN TIẾN	THÀNH	31/10/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
13	110683	NGUYỄN TRƯỜNG	THÀNH	07/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110684	PHẠM NGUYỄN THU	THẢO	26/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110685	TRỊNH THANH	THẢO	23/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Cường
16	110686	PHẠM THỊ THANH	THẢO	15/11/2007	trung tâm y tế Hoa Lư	THCS Đinh Tiên Hoàng
17	110687	ĐINH PHƯƠNG	THUY	19/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
18	110688	AN QUỲNH	THƯƠNG	06/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
19	110689	TRẦN THỊ	TIN	18/10/2007	Trạm y tế Ninh Sơn	THCS Ninh Sơn
20	110690	NGUYỄN KIỀU	TRANG	16/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
21	110691	BÙI QUỲNH	TRANG	26/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
22	110692	THÁI QUỲNH	TRANG	08/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
23	110693	PHAN THỊ	TRANG	25/09/2007	Ninh Thắng - Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
24	110694	BÙI THỊ HUYỀN	TRANG	08/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Tiến

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Lịch sử

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110695	ĐÌNH THỊ THUỶ	TRANG	26/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
2	110696	ĐÌNH KIÊN	TRUNG	17/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110697	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	14/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
4	110698	ĐÌNH LÊN	TUẤN	27/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Khang
5	110699	TRẦN MINH	TUẤN	16/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
6	110700	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	30/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 6 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 34

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110701	CHU ĐÌNH HẢI	ANH	03/10/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
2	110702	TRỊNH MAI	ANH	13/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110703	ĐÌNH NGỌC	ANH	11/07/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
4	110704	TRẦN VIỆT	ANH	23/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110705	NGUYỄN HOÀNG	BÁCH	23/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110706	QUÁCH VIỆT	CHIẾN	15/11/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110707	PHẠM MINH	CUỒNG	21/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
8	110708	ĐÌNH NGỌC	CUỒNG	08/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110709	NGUYỄN HUYỀN	DIỆU	31/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Tiến
10	110710	ĐIỀN HẢI	ĐĂNG	29/07/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phúc
11	110711	NGUYỄN ANH	ĐỨC	31/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
12	110712	ĐÌNH MINH	ĐỨC	27/07/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110713	ĐẶNG TRƯỜNG	HẢI	15/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110714	VŨ NGỌC	HIỀN	13/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
15	110715	TRỊNH TRẦN TUẤN	HÙNG	19/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110716	NGUYỄN TUẤN	HUNG	13/03/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Đức Long
17	110717	ĐÌNH QUANG	KHÁNH	02/09/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Lê Lợi
18	110718	VŨ ĐỨC	KHIÊM	09/01/2007	Bệnh viện phụ sản Thái Bình	THCS Lý Tự Trọng
19	110719	DƯƠNG ANH	KHOA	06/02/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
20	110720	PHẠM THANH	LÂM	21/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	110721	THẨM PHƯƠNG	LINH	28/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
22	110722	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	LINH	09/07/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh An
23	110723	HÀ THANH	MAI	06/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110724	NGUYỄN TỬ	MANH	03/12/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Nhất

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 35

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110725	TRẦN BÌNH	MINH	02/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
2	110726	ĐẶNG NHẬT	MINH	27/05/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110727	NGUYỄN TUẤN	MINH	14/10/2007	Trung tâm y tế thị xã Tam Điệp	THCS Lý Tự Trọng
4	110728	BÙI HẢI	NAM	11/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
5	110729	QUÁCH THÀNH	NAM	02/07/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Gia Lâm
6	110730	BÙI HOÀNG	PHÚC	08/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
7	110731	PHẠM ĐỨC	QUYẾN	24/12/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Vân
8	110732	HOÀNG XUÂN	QUÝ	18/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
9	110733	ĐINH TRUNG	SƠN	13/04/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	THCS Ninh Nhất
10	110734	BÙI VĂN	SƠN	22/10/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
11	110735	HOÀNG XUÂN	SƠN	19/03/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
12	110736	ĐINH TIẾN	THÀNH	19/10/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110737	TẠ TIẾN	THÀNH	19/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
14	110738	NGUYỄN VIỆT	TIẾN	11/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
15	110739	ĐINH VĂN	TOÀN	28/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110740	QUÁCH MINH	TRANG	07/07/2007	Bệnh viện Bạch Mai Hà Nội	THCS Lý Tự Trọng
17	110741	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	18/04/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 17 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Tin học

Phòng thi: 36

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110742	PHẠM HÙNG	ANH	27/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
2	110743	NINH QUẾ	ANH	12/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
3	110744	ĐỖ VŨ QUANG	ANH	30/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
4	110745	NGUYỄN TRÍ	BÁCH	13/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110746	NGÔ HOÀNG	DIỆU	19/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
6	110747	PHẠM ĐÌNH	DU	15/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
7	110748	PHẠM ĐỨC	DUY	24/05/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
8	110749	PHẠM THẾ	DŨNG	10/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110750	VŨ HẢI	DƯƠNG	12/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110751	PHẠM THÙY	DƯƠNG	11/09/2007	Trạm y tế xã Ninh Sơn	THCS Trương Hán Siêu
11	110752	ĐÌNH QUANG	ĐẠT	08/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
12	110753	ĐẶNG MINH	ĐĂNG	21/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110754	LỘ HÀ TUẤN	HẢI	16/04/2007	Trạm y tế xã Ninh Giang	THCS Ninh Giang
14	110755	TẠ MINH	HIẾU	09/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
15	110756	NGÔ PHẠM	HIẾU	14/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
16	110757	PHẠM TRỌNG	HIẾU	26/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
17	110758	VŨ MINH	HOÀNG	11/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
18	110759	TRẦN LÊ THẾ	HÙNG	28/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110760	NGUYỄN VIỆT	HÙNG	30/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
20	110761	NGUYỄN THÀNH	HUNG	28/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
21	110762	NGUYỄN THẾ GIA	HUNG	24/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
22	110763	ĐẶNG XUÂN	KHÁNH	04/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110764	HÀ HOÀNG TRUNG	KIÊN	22/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110765	ĐÌNH TRUNG	KIÊN	05/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thi sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có ... thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày ... Tháng ... Năm 20 ...
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày ... Tháng ... Năm 20 ...
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Tin học

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110766	PHẠM TRUNG	KIÊN	15/09/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
2	110767	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	20/01/2007	Bệnh viện tỉnh Quảng Ninh	THCS Khánh Hội
3	110768	NGUYỄN KHÁNH	MINH	10/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
4	110769	ĐẶNG KHÁNH	NINH	29/08/2007	Bệnh viện phụ sản tỉnh Thái Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110770	TRỊNH LÊ KIỀU	TRANG	02/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
6	110771	PHẠM THỊ ĐOAN	TRANG	28/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
7	110772	LÊ ANH	TUẤN	14/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Giang
8	110773	PHẠM ANH	TÚ	24/08/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 8 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 38

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110774	NGUYỄN ĐỨC	AN	12/03/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
2	110775	PHẠM ĐỨC	ANH	05/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	110776	PHẠM MINH	ANH	14/02/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
4	110777	PHẠM MỸ	ANH	20/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
5	110778	LÊ NGUYỄN CHÂU	ANH	10/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110779	VŨ NGUYỄN NGUYỄN	ANH	02/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
7	110780	NGUYỄN NHẬT	ANH	03/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
8	110781	TRẦN TÂM	ANH	23/08/2007	Trạm Xá Gia Tường	THCS Gia Tường
9	110782	TRỊNH VIỆT	ANH	07/06/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Quỳnh Lưu
10	110783	ĐOÀN NGỌC	ÁNH	02/03/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
11	110784	LƯƠNG NGỌC	BÁCH	05/02/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Quỳnh Lưu
12	110785	NGUYỄN VIỆT	BÁCH	04/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110786	ĐINH THANH	BÌNH	07/07/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
14	110787	HOÀNG MINH	CHÂU	15/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
15	110788	ĐỖ NGỌC MINH	CHÂU	21/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
16	110789	ĐINH QUANG	CHÍNH	17/08/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Đồng Hướng
17	110790	VŨ TIẾN	CHUẨN	01/09/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Gia Tường
18	110791	BÙI NGỌC	DIỆP	12/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Sơn Hà
19	110792	PHẠM NGỌC	DIỆP	09/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
20	110793	PHẠM PHƯƠNG	DUNG	08/11/2007	Bệnh viện huyện Hoa Lư	THCS Đinh Tiên Hoàng
21	110794	TRẦN ĐỨC	DUY	11/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Liên Sơn
22	110795	VŨ ĐỨC	DUY	22/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
23	110796	NGÔ ĐÌNH	DŨNG	28/06/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh bình	THCS Thị trấn Me
24	110797	BÙI VĂN	DŨNG	01/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Liên Sơn

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 39

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110798	NGUYỄN BÌNH	DƯƠNG	11/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
2	110799	NGUYỄN ĐĂNG	DƯƠNG	10/12/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Yên Thắng
3	110800	GIANG ĐỨC	DƯƠNG	13/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
4	110801	NINH THỊ THÙY	DƯƠNG	22/05/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Đông Sơn
5	110802	VŨ THÙY	DƯƠNG	31/03/2007	Trung tâm Y tế Tam Điệp	THCS Đồng Giao
6	110803	LƯU TÙNG	DƯƠNG	09/12/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thạch Bình
7	110804	CHU THẾ	ĐẠT	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
8	110805	TRẦN TIẾN	ĐẠT	01/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phúc
9	110806	VŨ TRỌNG	ĐẠT	16/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
10	110807	NGUYỄN VIỆT TIẾN	ĐẠT	17/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
11	110808	ĐỖ HẢI	ĐĂNG	22/01/2007	Trạm Y tế Xã Ninh Phúc	THCS Ninh Phúc
12	110809	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	27/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
13	110810	PHẠM HẢI	ĐĂNG	25/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
14	110811	NGUYỄN MINH	ĐĂNG	09/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
15	110812	LÊ ANH	ĐỨC	27/07/2007	ý Yên - Nam Định	THCS Lê Hồng Phong
16	110813	TRỊNH TIẾN	ĐỨC	04/10/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	110814	NGUYỄN XUÂN	ĐỨC	08/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
18	110815	ĐINH HOÀNG	GIANG	22/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
19	110816	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	10/08/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Tân
20	110817	TRỊNH HOÀNG	HÀ	04/12/2007	Trạm Y tế xã Ninh An	THCS Ninh An
21	110818	HOÀNG HỒNG	HÀ	08/05/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thạch Bình
22	110819	HOÀNG NGỌC	HÀ	01/05/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thạch Bình
23	110820	NGUYỄN THU	HÀ	27/02/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110821	VŨ SƠN	HẢI	19/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 40

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110822	NGUYỄN CHÍ	HIẾU	30/11/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
2	110823	NGUYỄN MINH	HIẾU	24/07/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
3	110824	ĐÌNH VĂN	HIẾU	20/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
4	110825	NGUYỄN VŨ MINH	HIẾU	30/03/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
5	110826	ĐẶNG VƯƠNG TRUNG	HIẾU	19/08/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110827	MAI TRẦN VIỆT	HOÀNG	19/10/2007	Bệnh viện thị xã Tam Điệp	THCS Đồng Giao
7	110828	LÊ ANH	HUY	26/09/2007	Trung tâm Y tế Nho Quan	THCS Thị trấn Nho Quan
8	110829	BÙI NGUYỄN	HUY	26/06/2007	Quân Y viện 5	THCS Đinh Tiên Hoàng
9	110830	NGUYỄN QUỐC	HUY	08/03/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thạch Bình
10	110831	ĐÌNH THÀNH	HUY	01/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
11	110832	VŨ NGỌC	HUYỀN	23/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110833	PHẠM THANH	HUYỀN	03/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
13	110834	VŨ THỊ THU	HUYỀN	16/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Tiến
14	110835	PHẠM MẠNH	HÙNG	15/05/2007	Bệnh viện đa khoa Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
15	110836	PHẠM MẠNH	HÙNG	07/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
16	110837	ĐỖ QUỐC	HÙNG	29/12/2007	Bệnh viện huyện Yên Mô	THCS Yên Thịnh
17	110838	TRẦN QUỲNH	HƯƠNG	10/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
18	110839	ĐOÀN DUY	KHÁNH	05/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
19	110840	ĐOÀN DUY	KHÁNH	07/09/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
20	110841	NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	18/11/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Lý Tự Trọng
21	110842	NGUYỄN TỬ	KHUYẾN	20/11/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Cư
22	110843	TẠ THỊ PHƯƠNG	LAN	24/01/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
23	110844	TRẦN HIẾU	LÂM	25/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
24	110845	VŨ THÀNH	LÂM	21/03/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 41

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110846	VŨ KHÁNH	LINH	05/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
2	110847	VŨ KHÁNH	LINH	23/12/2007	Bệnh viện Ninh Bình	THCS Ninh Thành
3	110848	TRỊNH MAI HOÀNG	LINH	11/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
4	110849	PHẠM THỊ DIỆU	LINH	09/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
5	110850	TRẦN THỊ DIỆU	LINH	04/08/2007	Bệnh viện Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
6	110851	NGUYỄN TRIỆU VĂN	LONG	29/06/2007	Bệnh viện đa khoa Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
7	110852	PHẠM XUÂN	LỘC	02/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
8	110853	LÊ NGỌC PHƯƠNG	MAI	17/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110854	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MAI	04/08/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Xích Thổ
10	110855	ĐỖ ĐÀO	MINH	26/07/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Quang Trung
11	110856	HÀ ĐỨC	MINH	10/05/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
12	110857	NGUYỄN ĐỨC	MINH	25/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
13	110858	VŨ ĐỨC	MINH	31/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Yên Thắng
14	110859	NGUYỄN HOÀNG	MINH	02/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
15	110860	KHÚC NGỌC	MINH	20/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
16	110861	NGUYỄN NGỌC	MINH	09/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
17	110862	NGUYỄN NHẬT	MINH	23/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
18	110863	NGUYỄN NHẬT	MINH	12/12/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
19	110864	TRẦN QUANG	MINH	29/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đồng Giao
20	110865	NGUYỄN TIẾN	MINH	29/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Phú
21	110866	PHẠM TUẤN	MINH	15/09/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
22	110867	NGUYỄN TỬ	MINH	31/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
23	110868	NGUYỄN XUÂN	MINH	12/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Yên Thịnh
24	110869	TRẦN THỊ TRÀ	MY	22/09/2007	Bệnh viện Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 42

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110870	NGUYỄN GIANG	NAM	18/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
2	110871	NGUYỄN THU	NGÂN	26/07/2007	Bệnh viện sản nhi Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
3	110872	NGUYỄN ĐÌNH	NGHĨA	28/09/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Lộc
4	110873	NGUYỄN ÁNH	NGỌC	02/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Xuân
5	110874	PHẠM HỒNG	NGỌC	24/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
6	110875	LÊ KHÁNH	NGỌC	11/09/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
7	110876	ĐẶNG MINH	NGỌC	11/12/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Lộc
8	110877	BÙI QUANG	NGUYỄN	14/10/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
9	110878	HOÀNG THÁI	NGUYỄN	20/09/2007	Trung tâm Y tế Huyện Yên Khánh	THCS Khánh Nhac
10	110879	PHẠM THẢO	NGUYỄN	19/08/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Quang Trung
11	110880	NGUYỄN ĐỨC	NHẤT	09/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Thị trấn Yên Ninh
12	110881	TRẦN THỊ YẾN	NHI	10/02/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110882	PHẠM THỊ KIỀU	OANH	26/05/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Hoà
14	110883	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	16/12/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thạch Bình
15	110884	ĐÌNH MẠNH	QUÂN	16/04/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Phú
16	110885	QUÁCH THU	QUYÊN	23/05/2007	Bệnh viện huyện Nho Quan	THCS Thạch Bình
17	110886	NGUYỄN NGỌC	QUYẾT	11/04/2007	Bệnh viện tỉnh Hà Nam	THCS Thạch Bình
18	110887	TRẦN NHẬT	QUỲNH	06/05/2007	Bệnh viện Nho Quan	THCS Phú Sơn
19	110888	ĐẶNG THÀNH	SƠN	29/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
20	110889	VŨ TRIỆU	SƠN	26/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
21	110890	TRẦN GIANG	THANH	14/09/2007	Trung tâm Y tế Tam Điệp	THCS Quang Trung
22	110891	NINH ĐỨC	THÀNH	23/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Thượng
23	110892	HỒ MINH	THÀNH	20/03/2007	Bệnh viện chuyên khoa phụ sản Bắc Giang	THCS Đình Tiên Hoàng
24	110893	TRẦN XUÂN	THÀNH	29/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Xuân

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thi sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Toán

Phòng thi: 43

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110894	VŨ THU	THẢO	08/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Vân
2	110895	ĐINH VŨ BẢO	THIÊN	25/03/2007	ý Yên - Nam Định	THCS Lý Tự Trọng
3	110896	BÙI ĐỨC	THỊNH	11/08/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
4	110897	PHẠM HƯNG	THỊNH	24/11/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110898	NGUYỄN ĐỨC	THỌ	05/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
6	110899	NGUYỄN ĐỨC	THUẬN	27/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Cư
7	110900	MAI PHƯƠNG	THÚY	08/11/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110901	VŨ NGUYỄN THU	TRANG	25/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Trấn
9	110902	ĐINH QUỲNH	TRANG	24/12/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	110903	ĐINH CÔNG	TRÁNG	24/05/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Thị trấn Nho Quan
11	110904	NGUYỄN NGỌC	TUÂN	02/03/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Khánh Thượng
12	110905	ĐOÀN MINH	TUẤN	13/01/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh An
13	110906	NGUYỄN THÀNH	VĂN	17/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
14	110907	LÊ THÀNH	VINH	07/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110908	NGUYỄN TRẦN NGUYỄN	VŨ	06/08/2007	Bệnh viện phụ sản Nam Định	THCS Lý Tự Trọng
16	110909	VŨ VIỆT	VƯƠNG	09/04/2007	TP Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
17	110910	NGUYỄN THẢO	VY	28/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
18	110911	PHẠM THANH	XUÂN	10/07/2007	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh Hoà

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 18 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Ngữ văn

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110912	VŨ THỊ MINH	ANH	21/12/2007	Tam Điệp - Ninh Bình	THCS Đồng Giao
2	110913	NGUYỄN HÀ	ANH	18/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
3	110914	TRẦN HÀ	ANH	27/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
4	110915	NGUYỄN MINH	ANH	20/12/2007	Yên bằng - ý yên Nam Định	THCS Ngoại tỉnh
5	110916	BÙI PHƯƠNG	ANH	22/03/2007	Bệnh viện tỉnh Nam Định	THCS Đình Tiên Hoàng
6	110917	LÊ PHƯƠNG	ANH	15/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
7	110918	HOÀNG THỊ NGỌC	ANH	26/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
8	110919	ĐINH THỊ PHƯƠNG	ANH	19/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
9	110920	PHẠM THỊ PHƯƠNG	ANH	03/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
10	110921	TRẦN THỊ QUỲNH	ANH	05/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
11	110922	LÊ THỊ TRÂM	ANH	01/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
12	110923	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	03/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
13	110924	HOÀNG TÚ	ANH	21/04/2007	Bệnh viện tỉnh Thái Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110925	ĐỖ VŨ NGỌC	ANH	07/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
15	110926	NGUYỄN LÊ NGỌC	ÁNH	16/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
16	110927	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	07/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
17	110928	PHAN HOÀNG	BÁCH	09/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
18	110929	BÙI THANH	BÌNH	12/11/2007	Gia Phú - Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Phú
19	110930	ĐINH THỊ NGỌC	BÍCH	17/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh An
20	110931	TRẦN NGỌC MINH	CHÂU	18/09/2007	Bệnh viện tỉnh Hà Nam	THCS Trương Hán Siêu
21	110932	NGUYỄN LINH	CHI	01/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
22	110933	BÙI MAI	CHI	05/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
23	110934	HOÀNG PHƯƠNG	CHI	27/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	110935	HOÀNG YẾN	CHI	24/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Ngữ văn

Phòng thi: 45

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110936	PHẠM THỊ TUYẾT	CHINH	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Xuân
2	110937	NGUYỄN THỊ THUỖ	DUNG	30/08/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Khánh Phú
3	110938	VŨ THỊ THUỖ	DUNG	19/01/2007	Tp Ninh Bình - Ninh Bình	THCS Ninh Phong
4	110939	NGUYỄN THUỖ	DUNG	23/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110940	NGUYỄN ĐỨC	DUY	23/06/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Phú Lộc
6	110941	ĐINH THỊ MỸ	DUYÊN	02/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
7	110942	ĐỖ THỊ THU	DUYÊN	15/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
8	110943	CÙ ÁNH	DƯƠNG	16/12/2007	Trung tâm y tế ý Yên	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
9	110944	MAI HƯƠNG	GIANG	14/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
10	110945	VŨ NGỌC LINH	GIANG	18/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
11	110946	TRẦN VŨ HƯƠNG	GIANG	06/11/2007	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	THCS Lý Tự Trọng
12	110947	LÊ THỊ HẢI	HÀ	31/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
13	110948	TRẦN THỊ THU	HÀ	22/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110949	TRẦN THU	HÀ	10/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
15	110950	HÀ MINH	HẠNH	10/02/2007	Nho Quan - Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
16	110951	NGUYỄN THU	HẰNG	04/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
17	110952	NGUYỄN THANH	HIỀN	21/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
18	110953	HÀ THU	HIỀN	16/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thảng
19	110954	NGUYỄN THU	HOÀI	17/11/2007	Trung tâm y tế Hoa Lư	THCS Trường Yên
20	110955	PHẠM HOÀNG KHÁNH	HUYỀN	03/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	110956	GIANG NGỌC KHÁNH	HUYỀN	05/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
22	110957	PHẠM THANH	HUYỀN	24/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Khang
23	110958	VŨ LAN	HƯƠNG	16/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
24	110959	HOÀNG QUỲNH	HƯƠNG	24/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Ngữ văn

Phòng thi: 46

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110960	BÙI THỊ LAN	HƯƠNG	02/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
2	110961	DƯƠNG THỊ THU	HƯƠNG	16/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
3	110962	ĐOÀN THU	HƯƠNG	25/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
4	110963	VŨ TRẦN DIỆU	HƯƠNG	24/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
5	110964	VŨ BÍCH	HUÔNG	22/08/2007	Kim Sơn - Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
6	110965	NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	23/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	110966	VŨ NGỌC	KHÁNH	01/11/2007	trung tâm y tế Gia Viễn	THCS Thị trấn Me
8	110967	PHẠM NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	23/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
9	110968	ĐÌNH THỊ NGỌC	KHÁNH	04/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	110969	LÊ DIỆP	KHUÊ	07/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thắng
11	110970	VŨ HƯƠNG	LIÊN	16/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh An
12	110971	HOÀNG DIỆU	LINH	24/11/2007	Bệnh viện huyện Nho Quan	THCS Phú Lộc
13	110972	NGUYỄN DIỆU	LINH	09/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
14	110973	ĐÌNH KHÁNH	LINH	17/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
15	110974	NGUYỄN KHÁNH	LINH	09/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
16	110975	PHẠM KHÁNH	LINH	24/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Sơn
17	110976	PHẠM LÊ PHƯƠNG	LINH	27/09/2007	Bệnh viện phụ sản Thanh Hoá	THCS Lê Hồng Phong
18	110977	LÂM NGỌC	LINH	03/11/2007	Yên Khánh - Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
19	110978	LÊ NGUYỄN NGỌC	LINH	05/07/2007	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	THCS Trương Hán Siêu
20	110979	TRỊNH THỊ PHƯƠNG	LINH	29/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
21	110980	ĐÌNH THỊ THẢO	LINH	10/07/2007	Gia Viễn - Ninh Bình	THCS Gia Tân
22	110981	NGUYỄN THỊ THUỶ	LINH	08/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trường Yên
23	110982	NGUYỄN THUỶ THUỶ	LINH	21/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
24	110983	HOÀNG YẾN	LINH	09/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Ngữ văn

Phòng thi: 47

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	110984	NGÔ ĐỨC	LONG	06/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Xuân
2	110985	LÊ HOÀNG	LONG	16/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
3	110986	PHẠM KHÁNH	LY	29/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
4	110987	TRẦN PHƯƠNG	MAI	02/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	110988	ĐOÀN THANH	MAI	01/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Phong
6	110989	LÊ TUYẾT	MAI	04/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Khang
7	110990	NGUYỄN DUY	MANH	27/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
8	110991	LÊ NGỌC TRÀ	MY	24/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
9	110992	TRẦN THỊ HÀ	MY	15/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
10	110993	NGUYỄN ĐỨC KIM	NGÂN	04/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ
11	110994	NGUYỄN HÀ	NGÂN	15/08/2007	Bệnh viện phụ sản Hà Nội	THCS Lý Tự Trọng
12	110995	VŨ HẰNG KIM	NGÂN	10/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
13	110996	NGÔ HOÀNG	NGÂN	27/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
14	110997	HOÀNG LÊ KIM	NGÂN	02/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
15	110998	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	06/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đình Tiên Hoàng
16	110999	NGUYỄN LÊ MINH	NGỌC	17/11/2007	Bệnh viện Kim Sơn	THCS Phát Diệm
17	111000	BÙI MINH	NGỌC	27/04/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
18	111001	NGUYỄN MINH	NGỌC	09/10/2007	Yên Bàng - ý yên - Nam Định	THCS Lê Hồng Phong
19	111002	PHẠM THỊ HỒNG	NGỌC	12/09/2007	Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Hoà
20	111003	ĐẶNG TRẦN YẾN	NGỌC	20/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
21	111004	ĐÌNH VŨ BÍCH	NGỌC	06/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
22	111005	TRẦN LÊ HẠNH	NGUYỄN	01/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
23	111006	ĐOÀN MINH	NGUYỆT	16/07/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
24	111007	TẠ MINH	NHẬT	20/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Khánh An

Phụ trách máy tính xác nhận:
+ Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
+ Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI

Môn thi chuyên: Ngữ văn

Phòng thi: 48

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	111008	ĐÌNH NGỌC YẾN	NHI	20/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
2	111009	VŨ YẾN	NHI	05/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	111010	PHAN HUYỀN	NHUNG	09/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Gia Sinh
4	111011	PHẠM THỊ LÂM	OANH	10/01/2007	trung tâm y tế huyện Yên Khánh	THCS Khánh Nhac
5	111012	ĐỖ HÀ	PHƯƠNG	19/08/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Thành
6	111013	BÙI MAI	PHƯƠNG	11/02/2007	Trạm y tế xã Ninh Giang - Hoa Lư	THCS Ninh Giang
7	111014	ĐÀM MAI	PHƯƠNG	02/09/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Quang Trung
8	111015	NGUYỄN MAI	PHƯƠNG	02/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
9	111016	PHẠM MAI	PHƯƠNG	12/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	111017	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	29/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
11	111018	VŨ THỊ MINH	PHƯƠNG	26/08/2007	Trạm y tế xã Gia Thịnh	THCS Thị trấn Me
12	111019	NGÔ NHƯ	QUỲNH	20/06/2007	BV đa khoa khu vực Thống Nhất Đồng Nai	THCS Khánh Hoà
13	111020	NGUYỄN THỊ	QUỲNH	14/02/2007	trạm y tế Khánh Thượng	THCS Khánh Thượng
14	111021	ĐÌNH THỊ NHƯ	QUỲNH	29/09/2007	Yên Mô - Ninh Bình	THCS Mai Sơn
15	111022	VŨ THỊ KIỀU	THANH	06/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
16	111023	NGUYỄN ĐỨC	THÀNH	08/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
17	111024	PHẠM TIẾN	THÀNH	20/05/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Bình- Bạc Liêu
18	111025	BÙI LÊ PHƯƠNG	THẢO	08/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Nhất
19	111026	MAI THỊ PHƯƠNG	THẢO	18/01/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
20	111027	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	01/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
21	111028	NGUYỄN THU	THẢO	01/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
22	111029	NGUYỄN MAI	THỊ	29/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Ninh Vân
23	111030	ĐÌNH NGUYỄN ANH	THƠ	08/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
24	111031	ĐỖ THỊ KIM	THU	23/08/2007	trạm y tế Ninh Phong	THCS Ninh Phong

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 24 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)

NIÊM YẾT PHÒNG THI
Môn thi chuyên: Ngữ văn

Số TT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Học sinh trường
1	111032	PHẠM THỊ MINH	THU	10/09/2007	Bệnh viện Hoa Lư	THCS Ninh Mỹ
2	111033	ĐINH THỊ MINH	THƯ	15/03/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
3	111034	PHẠM HOÀI	THƯƠNG	16/02/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
4	111035	PHẠM THUỶ	TIÊN	30/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Trương Hán Siêu
5	111036	BÙI MAI	TRANG	14/08/2007	Bệnh viện 103 - Hà Đông - Hà Nội	THCS Đồng Phong
6	111037	HOÀNG THU	TRANG	18/11/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
7	111038	NGUYỄN LÊ HUYỀN	TRÂM	15/12/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Đinh Tiên Hoàng
8	111039	HÀ THỊ QUỲNH	TRÂM	04/07/2007	Nam Đàn - Nghệ An	THCS Đinh Tiên Hoàng
9	111040	DƯƠNG CẨM	TÚ	03/06/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lý Tự Trọng
10	111041	LÊ CẨM	TÚ	21/10/2007	Bệnh viện tỉnh Ninh Bình	THCS Lê Hồng Phong
11	111042	PHẠM NGUYỄN HẢI	YẾN	30/11/2007	Bệnh Viện Hoa Lư - Ninh Bình	THCS Ninh Mỹ

Phụ trách máy tính xác nhận:

- + Đã ghi đúng họ và tên, ngày sinh, nơi sinh của 11 thí sinh theo phiếu đăng ký của thí sinh có kèm theo xác nhận.
- + Có . . . thí sinh có hồ sơ cần xác minh hoặc bổ xung khi lập bảng.

Hoàn chỉnh hồ sơ Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
PHỤ TRÁCH MÁY TÍNH
(họ tên và ký)

Ngày . . . Tháng . . . Năm 20 . . .
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(họ tên và ký)